| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN S**<br>**TỈNH QUẢNG NGÃI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 28-11-2018.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Trần Mến.
*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Nguyệt.
2. Ông Nguyễn Sinh

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Đinh Hồng Buôi – Thư ký Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Phúc Thịnh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-HS ngày 15/11/2018, đối với các bị cáo:

**1. Trần M** (Tên gọi khác: Không), Sinh ngày 18/10/1973 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không. Trình độ học vấn: 03/12.

Con ông Trần Ng, sinh năm 1930 và bà Võ Thị Th (đã chết).

Vợ Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1979. Con có 02, lớn nhất sinh năm 2000 và nhỏ nhất sinh năm 2004.

Tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 31/10/2018 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

**2. Huỳnh Tấn V** (Tên gọi khác: Không), Sinh ngày 16/10/1980 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không. Trình độ học vấn: 07/12.

Con ông Huỳnh Ngọc D, sinh năm 1949 và bà Lê Thị Thanh L, sinh năm 1956.

Vợ: đã ly hôn với bà Lâm Thị Hồng M, sinh năm 1981. Con có 02, lớn nhất sinh năm 2008 và nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 31/10/2018 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

**3. Võ Tấn S** (Tên gọi khác: B), Sinh ngày 03/01/1980 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không. Trình độ học vấn: 02/12.

Con ông Võ Ch, sinh năm 1952 và bà Huỳnh Thị Th, sinh năm 1952.

Vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1983. Con có 03, lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 31/10/2018 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

**4. Nguyễn Văn X** (Tên gọi khác: U), Sinh ngày 03/4/1989 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12.

Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1963.

Vợ Trịnh Thị L, sinh năm 1996. Con có 02, lớn nhất sinh năm 2015 và nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 31/10/2018 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- NLQ1, sinh năm 1930. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- NLQ2, sinh năm 1991. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đều có nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- NLQ3, sinh năm 1956.

Nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

*Người làm chứng:*

- NLC1, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn B, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- NLC2, sinh năm 1963. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 29/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S bắt quả tang các đối tượng gồm: Trần M, Nguyễn Văn X, Huỳnh Tấn V và Võ Tấn S đang có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức "cào tố" tại nhà của cha ruột Trần M là NLQ1 trú tại thôn G, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Tại hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền 17.570.000đồng các đối tượng sử dụng để đánh bạc và một số công cụ, đồ vật có liên quan.

Qua đấu tranh, các đối tượng Trần M, Nguyễn Văn X, Huỳnh Tấn V và Võ Tấn S đã khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 29/9/2018, M sử dụng điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen có số thuê bao 01238.799.520 gọi đến điện thoại di động NOKIA 3310 màu đen, trắng của S có số thuê bao 0911.411.637 để rủ S đến nhà cha M đánh bạc thì S đồng ý. Trong lúc M chờ S đến thì có V đến chơi nên M rủ đánh bạc thì V đồng ý. Đến khoảng 12 giờ ngày 29/9/2018, S đi nhờ xe người khác đến nhà cha M. M đi mua 04 bộ bài Tây mang về nhà và lấy một cái đĩa sứ rồi cùng với V, S đi vào phòng ngủ lấy 01 chiếu nhựa màu đỏ, 01 chăn vải màu nâu của cha M để trải xuống nền và ngồi đánh bạc.

Về hình thức đánh bạc "cào tố", các đối tượng sử dụng loại bài Tây đủ 52 lá, mỗi người chơi được rút tối đa 03 lá bài. Cách tính điểm của bài "cào tố" theo thứ tự từ cao đến thấp như sau: Điểm cao nhất là khi mở bài có ba lá "A" (gọi là xì) còn gọi là ba trùng "xì", tiếp đến là ba trùng "K", "Q", "J" , "10", "9", "8", "7", "6", "5", "4", "3", "2" rồi đến ba cây tiên "J", "Q" hoặc "K", ba cây tiên không nhất thiết phải trùng nhau. Nếu không có các kết quả trên thì tiến hành cộng điểm ba lá bài lại và lấy số ở hàng đơn vị để tính điểm. Cao nhất là 09 điểm, thấp nhất là 0 điểm. Khi bắt đầu chơi thì từng người tự rút cho bản thân một lá bài và để ngửa ra xem ai có lá bài cao nhất thì được quyền rút trước lá bài thứ hai xem rồi úp lại. Sau khi xem bài, ai cảm thấy điểm bài mình nhỏ, không tiếp tục tham gia thì úp bài chờ đánh lại ván mới. Những người tiếp tục tham gia thì đặt cược số tiền 20.000 đồng ra chiếu bạc hoặc có thể đặt cược (tố) tiền cao hơn đến 200.000 đồng. Ai đồng ý đánh bạc thì bỏ ra chiếu bạc bằng với số tiền của người tố cao nhất. Ai không đồng ý thì úp bài và chịu thua số tiền đã đặt cược. Sau đó, những người còn lại tự rút tiếp lá bài thứ ba và lật ngửa để cộng điểm, nếu ai cộng điểm của hai lá bài ngửa có điểm cao nhất thì có quyền tố với số tiền từ 20.000 đồng đến 500.000 đồng. Ai cảm thấy điểm bài mình thấp, không tiếp tục tham gia thì úp bài, chịu thua số tiền đã đặt cược, nếu không có ai theo thì người tố với số tiền cao nhất thắng và lấy toàn bộ số tiền trên chiếu bạc. Những người tiếp tục tham gia thì đặt số tiền ra chiếu bạc bằng với số tiền của người tố rồi cùng mở lá bài úp để cộng điểm của cả ba lá bài. Ai có điểm bài cao nhất sẽ thắng và lấy toàn bộ số tiền trên chiếu bạc những người chơi đã đặt cược. Những người còn lại có điểm thấp hơn sẽ thua và bị mất số tiền mà mình đã đặt cược.

Với cách thức đó, M, V và S thống nhất mỗi người bỏ ra chiếu bạc số tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng để đánh bạc, ai thua thì bỏ thêm. Toàn bộ số tiền đánh bạc phải bỏ trên chiếu bạc, ai đánh thắng mỗi ván trên 200.000 đồng thì bỏ 10.000 đồng vào lon kim loại để khi nghỉ sẽ lấy số tiền này (gọi là tiền "xâu") cho NLQ1. Lúc đầu, S bỏ ra chiếu bạc 2.000.000 đồng, M bỏ ra 1.900.000 đồng, V bỏ ra 1.300.000 đồng rồi cùng nhau đánh bạc. Sau đó, do thua bạc nên S bỏ ra tiếp 2.550.000 đồng, M bỏ ra 1.800.000 đồng để đánh bạc. M, S và V đánh bạc đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì có thêm Nguyễn Văn X vào cùng tham gia đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng. Đến 15 giờ cùng ngày, X thua hết tiền nên đến nhà NLQ2 để mượn tiền của NLQ2 với số tiền 5.000.000đồng rồi quay lại nhà NLQ1 đánh bạc tiếp. Sau đó, M tiếp tục thua hết tiền nên mượn của S số tiền

2.000.000đồng để đánh bạc. M, V, S và X đánh bạc đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S bắt quả tang.

Bản cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 30/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện S truy tố các bị cáo Trần M, Huỳnh Tấn V, Võ Tấn S và Nguyễn Văn X đều về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo M, V, S, X đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo M, V, S, X đều thừa nhận vì muốn có tiền tiêu xài nên ngày 29/9/2018 các bị cáo rủ nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức cào tố thu giữ tại chiếu bạc 17.570.000đồng là có đủ yếu tố cấu thành tội " Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo M, V, S, X đều về tội Đánh bạc. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đối với bị cáo M và bị cáo V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo V có ông nội được Nhà nước công nhận là Liệt Sĩ; bị cáo M có cha được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; đối với bị cáo S và bị cáo X đều có 01 tiền án nhưng đã được xóa án tích. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Trần M từ 30.000.000đồng đến 35.000.000đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn V từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Võ Tấn S từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã trả lại cho Võ Tấn S 01 điện thoại di động hiệu OPPO Mirror 5, màu đen, do không liên quan đến việc đánh bạc; trả lại cho Huỳnh Tấn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu nhãn hiệu NOKIA 105, màu đen; 01 ví da màu nâu, bên trong có số tiền 9.600.000 đồng là tiền của NLQ3 là mẹ ruột của V nhờ V đi bán vàng, số tài sản này không liên quan đến việc đánh bạc; Viện Kiểm sát thấy có căn căn cứ nên không xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên:

- Tuyên tịch thu sung công quỹ số tiền 17.570.000 đồng thu trên chiếu bạc; số tiền 480.000 đồng thu trong lon kim loại là số tiền các bị cáo đã sử dụng trong quá trình đánh bạc;

- Tuyên tịch thu bán sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen thu giữ của Trần M; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 3310, màu đen trắng thu giữ của Võ Tấn S là các phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc, rủ rê việc đánh bạc;

- Tuyên hoàn trả 01 chăn (mền) vải màu nâu; 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ; 01 cái đĩa sứ có đường kính 15cm; 01 lon kim loại hình trụ tròn, đường kính 13cm, cao 17cm cho NLQ1 vì đây là tài sản của NLQ1, các bị cáo đã tự ý lấy sử dụng để đánh bạc;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 04 bộ bài Tây là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Lời nói sau cùng, Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Trần M, Huỳnh Tấn V, Võ Tấn S, Nguyễn Văn X đều thừa nhận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/9/2018, các bị cáo đang tham gia đánh bạc ăn tiền tại nhà NLQ1 đến 17 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại hiện trường số tiền 17.570.000 đồng và một số vật chứng, đồ vật có liên quan.

Những lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của những người làm chứng, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Trần M, Huỳnh Tấn V, Võ Tấn S, Nguyễn Văn X đều phạm tội " Đánh bạc", tội phạm và hình phạt đã được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hà truy tố các bị cáo về tội " Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công

cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này bị cáo Trần M là người khởi xướng và cùng các bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Trần M và Huỳnh Tấn V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Huỳnh Tấn V có ông nội được Nhà nước công nhận là Liệt sĩ, bị cáo M có cha được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

[7] Về nhân thân: Bị cáo Trần M có nhân thân tốt thể hiện chưa có tiền án, tiền sự; đối với các bị cáo Võ Tấn S, Nguyễn Văn X, Huỳnh Tấn V có nhân thân xấu thể hiện: Bị cáo S vào ngày 09/7/2014 đã bị Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 30.000.000đồng về tội Đánh bạc và đã xóa án tích; bị cáo X ngày 06/02/2007 đã bị Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Gây rối trật tự công cộng và đã chấp hành xong; bị cáo V năm 2014 bị Công an huyện S ra Quyết định xử phạt vị phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

[8] Đối với NLQ1, việc các bị cáo sử dụng nhà của NLQ1 đánh bạc, NLQ1 đã tích cực can ngăn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Ngoạt, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên không xem xét.

Đối với NLQ2 có cho Nguyễn Văn X mượn số tiền 5.000.000 đồng nhưng NLQ2 không biết mục đích mượn tiền của X là sử dụng vào việc đánh bạc. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S không xem xét trách nhiệm hình sự đối với NLQ2, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên không xem xét.

[9] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã trả lại cho Võ Tấn S 01 điện thoại di động hiệu OPPO Mirror 5, màu đen, do không liên quan đến việc đánh bạc; trả lại cho Huỳnh Tấn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu nhãn hiệu

NOKIA 105, màu đen; 01 ví da màu nâu, bên trong có số tiền 9.600.000 đồng là tiền của NLQ3 là mẹ ruột của V nhờ V đi bán vàng, số tài sản này không liên quan đến việc đánh bạc; Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên không xem xét.

Xét thấy số tiền 17.570.000 đồng thu trên chiếu bạc; số tiền 480.000 đồng thu trong lon kim loại là số tiền các bị cáo đã sử dụng trong quá trình đánh bạc nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen thu giữ của Trần M và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 3310, màu đen trắng thu giữ của Võ Tấn S là các phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc, rủ rê việc đánh bạc nên cần tuyên tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước; 01 chăn (mền) vải màu nâu, 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ, 01 cái đĩa sứ có đường kính 15cm, 01 lon kim loại hình trụ tròn, đường kính 13cm, cao 17cm cho NLQ1 vì đây là tài sản của NLQ1, các bị cáo đã tự ý lấy sử dụng để đánh bạc nên cần tuyên trả lại cho NLQ1; 04 bộ bài Tây là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát đưa ra đối với các bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, mức hình phạt, xử lý vật chứng. Xét vai trò, số tiền của các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc thì mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo M, Vũ và X là phù hợp, có cơ sở chấp nhận. Riêng đối với bị cáo Võ Tấn S vào năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 30.000.000đồng về tội đánh bạc, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để trở thành công dân có ích cho xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ và áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung, do đó đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát đối với bị cáo S xử hình phạt tiền Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[11] Theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo S còn bị khấu trừ thu nhập hàng tháng từ 5% đến 20% để sung quỹ Nhà nước, tuy nhiên bị cáo làm nghề buôn bò thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần M, Huỳnh Tấn V, Võ Tấn S, Nguyễn Văn X đều phạm tội " Đánh bạc".

1.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Trần M 30.000.000đồng.

1.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn V 20.000.000đồng.

1.3. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Võ Tấn S 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/9/2018 đến 08/10/2018 là 09 ngày nên được trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ là 27 ngày; bị cáo còn phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng 03 (ba) ngày, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Võ Tấn S cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục.

Xử phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000đồng để sung công quỹ Nhà nước.

1.4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X 25.000.000đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 17.570.000 đồng thu trên chiếu bạc; số tiền 480.000 đồng thu trong lon kim loại *(Phản ảnh tại Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 27/11/2018)*.

Tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen thu giữ của Trần M và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 3310, màu đen trắng thu giữ của Võ Tấn S; Tịch thu, tiêu hủy 04 bộ bài Tây đã qua sử dụng; Trả lại cho NLQ1 01 chăn (mền) vải màu nâu; 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ; 01 cái đĩa sứ có đường kính 15cm; 01 lon kim loại hình trụ tròn, đường kính 13cm, cao 17cm *(Phản ảnh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/11/2018 giữa Công an huyện S và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S)*.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần M, Huỳnh Tấn V, Võ Tấn S, Nguyễn Văn X, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

***Nơi nhận:***
- Công an huyện S;
- Nhà tạm giữ Công an huyện S;
- Cơ quan THASH – Công an huyện S;

- VKSND huyện S;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS huyện S;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án + Án văn.

**Trần Mến**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

***Nơi nhận:*** **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Công an huyện Sơn Hà;
- VKSND huyện Sơn Hà;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi
- THADS huyện Sơn Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo; nguyên đơn dân sự,

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; **Trần Mến**

- Lưu hồ sơ vụ án + Án văn.